

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HSST
Ngày 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ K

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mạnh H, ông Đỗ Đức H.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn TP – Thẩm tra viên tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy T - Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai V1 án hình sự thụ lý số 123/2020/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa V1 án ra xét xử số 122B/2020/QĐXXST- HS, ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

Phan Viết P - sinh năm 1981. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam

HKTT: thôn HQ, xã TG, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Phan Viết Ph, sinh năm 1958. Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ 02. Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1985. Con: Có 03 con; lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/11/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi và N2 V1 liên quan:

Nông Bích P1, sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn LG, thị trấn L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG V1 ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung V1 án được tóm tắt như sau:

Trước ngày 03/11/2019 khoảng 02 đến 03 ngày P mua được của Ngô Văn T1, sinh năm 1981 là người cùng thôn với P một số ma túy đá và ma túy ngựa. Sau khi mua được, P đem về nghiền nát một phần ma túy đá và ma túy ngựa dạng viên nén màu xanh, đỏ rồi trộn lẫn để P sử dụng, số còn lại P giữ nguyên và cất giấu đem theo người với mục đích bán lại kiếm lời. Đến khoảng 23 giờ ngày 03/11/2019, khi P đem theo số ma túy mua được của T1 trên người và đi trên đường thuộc thôn HQ, xã TG, thị xã Từ Sơn thì bị tổ tuần tra Công an xã TG, thị xã Từ Sơn phát hiện và bắt quả tang, tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon chứa chất màu đỏ, xanh (ký hiệu M1). P khai nhận đây là ma túy đá và ma túy ngựa do P nghiền ra và trộn lẫn với nhau để sử dụng cho bản thân; 13 (mười ba) túi nilon màu trắng, trong đó: 10 (mười) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu đỏ; 01 (một) túi nilon chứa tổng cộng 20 (hai mươi) viên nén hình tròn, trong đó có: 18 (mười tám) viên nén màu đỏ và 02 (hai) viên nén màu xanh (ký hiệu M2). P khai nhận đây là ma túy đá và ma túy ngựa P cất giấu để bán kiếm lời. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, bên trong có lắp sim số thuê bao 0978.272.603.

Tổ công tác tiến hành hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và gửi đi giám định.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn. Ngày 06/11/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành giám định và ban hành kết luận giám định số: 667/KLGĐMT-PC09 xác định:

+ *Chất màu đỏ xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 5,0167 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.*

+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 5,1712 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.*

+ *19 (mười chín) viên nén hình tròn màu đỏ và 02 viên nén hình tròn màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 2,1872 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”*

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 80/CT – VKS - TS ngày 13/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố Phan Viết P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 và tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của V1 án, phân tích, đánh giá các chứng cứ tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Viết P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản điểm g khoản 2 Điều 249; điểm i khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 BLHS, Điều 55 Điều 106 BLTTHS. Xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt 08 năm đến 09 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt bổ sung bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 13 năm 06 tháng tù đến 15 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/11/2019.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Đối với chiếc điện thoại Vivo của bị cáo và điện thoại nokia 220 của Nông Bích P1 xác định đây là P1 tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 02 sim số thuê bao lắp trong điện thoại của bị cáo và của Nông Bích P1, thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị Cáo nhận tội không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo không có tài sản, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung V1 án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ V1 án đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 23 giờ ngày 03/11/2019, tại thôn HQ, xã TG, thị xã Từ Sơn, P có hành vi tàng trữ 5,0167 gam chất methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và tàng trữ 7,3584 gam chất ma thamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho

xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa P. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, cản trở sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song với ý thức tư lợi, coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường sử dụng ma túy và thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm kiếm lời bất chính. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản và xin được miễn giảm phạt bổ sung. Vậy cần xem xét giảm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Trong V1 án qua đấu tranh Nông Bích P1 khai nhận đã đến nhà Phan Viết P mua ma túy của P1 hai lần, mỗi lần mua 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Nông Bích P1 đã sử dụng hết. Do vậy, Công an thị xã Từ Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nông Bích P1 là phù hợp.

Đối với việc Nông Bích P1 khai nhận đã mua ma túy của Phan Viết P 02 lần, mỗi lần mua 200.000 đồng tiền ma túy một lần vào thời gian P1 không nhớ rõ còn 01 lần vào buổi chiều muộn ngày 01/11/2019. Trước khi đến Nông Bích P1 có gọi điện trước cho Phan Viết P. Tuy nhiên, quá trình ghi âm, ghi hình ngày 04/11/2019 Phan Viết P chỉ thừa nhận đã bán ma túy 01 lần cho một người không nhìn rõ mặt, có số điện thoại với 03 số cuối là 404. Do vậy, chưa đủ căn cứ xác định bị cáo đã bán ma túy nhiều lần cho Nông Bích P1.

Theo Phan Viết P khai nguồn gốc số ma túy trên mua của Ngô Văn T1, sinh năm 1981 là người cùng thôn với Phan Viết P. Quá trình điều tra V1 án, cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại xã TG. Tuy nhiên, địa P cung cấp Ngô Văn T1 hiện không có mặt tại địa P, không rõ đi đâu, làm gì. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với chị Phạm Thị N1; anh Trung Hữu N2; chị Nguyễn Bích N3; chị Trần Thị L1 là những người đứng tên chủ các số thuê bao nhắn đến số thuê bao 0978.272.603 của Phan Viết P, những người này đều xác định chưa bao giờ sử

dụng số thuê bao đó và đều không quen biết với Phan Viết P. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh các số thiện thoại trên nhưng chưa có kết quả. Do vậy, chưa đủ căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ người đã nhắn tin mua ma túy của P. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Trọng L2 và anh Nguyễn Trọng V1, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Phú L2, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh nhưng địa P cung cấp từ tháng 10/2019 đến nay anh V1 và anh L2 không có mặt tại địa P, không rõ đi đâu, làm gì. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Chiếc điện thoại vivo lắp sim số 0978.272.603 là của bị cáo, quá trình điều tra bị cáo thừa nhận có số điện thoại có 3 số cuối là 404 gọi đến để mua ma túy, tuy nhiên bị cáo không biết là ai. Quá trình điều tra Nông Bích P1 xác định chiếc điện thoại Nokia 220 màu đen, lắp sim số 0964.164.404 là của Nông Bích P1 đã dùng để liên lạc mua ma túy với Phan Viết P. Bị cáo cũng lưu số điện thoại của Nông Bích P1 trong danh bạ điện thoại của mình là “P 404”. Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Nông Bích P1. Tuy nhiên căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ V1 án xác định đây là những phương tiện phạm tội do vậy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 sim số thuê bao 0964.164.404 lắp trong máy nokia màu đen 220 và sim điện thoại số 0978.272.603 lắp trong máy Vivo thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Viết P phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy.* ”.

Áp dụng khoản điểm g khoản 2 Điều 249, điểm i khoản 2,5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; khoản 1, Điều 106; Điều 136; khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Phan Viết P 05 (năm) năm tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Phan Viết P 08 (tám) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/11/2019.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 07/5/2020 để đảm bảo thi hành án.

Phạt bị cáo 10.000.000đ sung vào Ngân sách nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 497 ngày 13/6/2019 của PC09).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh của Phan Viết P và 01 điện thoại nokia 220 màu đen của Nông Bích P1.

Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0964.164.404 lắp trong máy nokia màu đen 220 và sim điện thoại số 0978.272.603 lắp trong máy Vivo.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKS ND thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ K

